PHỤ LỤC 1. TỔNG HỢP Ý KIẾN THAM GIA GÓP Ý, GIẢI TRÌNH TIẾP THU VỀ DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT
CỦA CÁC ĐƠN VỊ, UBND CÁC HUYỆN, THÀNH PHỐ

(Kèm theo Báo cáo số /BC-SGDĐT ngày /5/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

TT	Các đơn vị góp ý kiến theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo (CV số 832/SGDĐT-KHTC ngày 21/5/2021)	Nội dung góp ý	
		Ý kiến đề nghị	Nội dung Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp thu giải trình
1	Ban dân tộc (Công văn số 408/BDT-TTĐB ngày 24/5/2021)	- Thống nhất	
2	Sở Lao động – Thương binh và Xã hội (Công văn số 785/SLĐTBXH-LĐVL&GDNN ngày 24/5/2021)	- Thống nhất	
3	Sở Công thương (Công văn số 824/SCT-HCTH ngày 24/5/2021)	- Thống nhất	
4	Sở Giao thông vận tải (Công văn số 807/SGTVT-VP ngày 25/5/2021)	- Thống nhất	
5	Sở Ngoại vụ (Công văn số 345/SNgV-VP ngày 24/5/2021)	- Thống nhất	
6	Sở Y tế (Công văn số 2168/SYT-KHTC ngày 24/5/2021)	- Thống nhất	
7	UBND huyện Sa Thầy (Công văn số 1114/UBND-TH ngày 26/5/2021)	- Thống nhất	
8	UBND huyện Ia H’Drai (Công văn số 735/UBND-TH ngày 28/5/2021)	- Thống nhất	
9	UBND huyện Kon Plong (Công văn số 1007/UBND-GDĐT ngày 24/5/2021)	- Thống nhất	
10	UBND huyện Đăk Glei (Công văn số 863/UBND-VX ngày 26/5/2021)	- Thống nhất	
11	UBND Thành phố Kon Tum (Công văn 1970/UBND-VX ngày 28/5/2021)	- Thống nhất	

TT	Các đơn vị góp ý kiến theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo (CV số 832/SGDĐT-KHTC ngày 21/5/2021)	Nội dung góp ý	
		Ý kiến đề nghị	**Nội dung Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp thu giải trình**
12	PGDĐT huyện Đăk Tô do UBND huyện giao góp ý (Công văn số 222/PGDĐT ngày 24/5/2021)	- Thống nhất	
13	PGDĐT huyện Kon Rẫy do UBND huyện giao góp ý (Công văn số 122/PGDĐT ngày 28/5/2021)	- Thống nhất	
14	Sở Kế hoạch và Đầu tư (Công văn số 1345/SKHĐT-VX ngày 25/5/2021)	1. Đối với dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: - Tại khoản 1, Điều 2 đề nghị bỏ cụm từ "Quy định này áp dụng đối với". - Tại khoản 2, Điều 2 quy định "Các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập ***có đề án tự chủ được cấp có thẩm quyền phê duyệt thì <u>thực hiện mức thu theo đề án được duyệt</u>***". Vậy việc áp dụng mức thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục tại Điều 3 cho đối tượng quy định tại điều khoản này có phù hợp không? Đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét điều chỉnh khoản 2 và khoản 3 Điều 2 thành " Các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập thuộc địa phương quản lý". - Đề nghị điều chuyển, bổ sung quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 2 vào Điều 3 của dự thảo Nghị quyết, đồng thời bổ sung nội dung "đảm bảo các mức thu theo đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt không vượt mức thu theo quy định tại Khoản 1 Điều 3". 2. Đề nghị điều chỉnh các nội dung tại dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân theo các nội dung đề nghị điều chỉnh tại dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.	-Tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo NQ (cùng với tiếp thu các ý kiến của Sở Tài chính, Sở Tư pháp). -Tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo NQ (cùng với tiếp thu các ý kiến của Sở Tài chính, Sở Tư pháp). -Tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo NQ (cùng với tiếp thu các ý kiến của Sở Tài chính, Sở Tư pháp). -Tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo NQ (cùng với tiếp thu các ý kiến của Sở Tài chính, Sở Tư pháp).

TT	Các đơn vị góp ý kiến theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo (CV số 832/SGDĐT-KHTC ngày 21/5/2021)	Nội dung góp ý	
		Ý kiến đề nghị	Nội dung Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp thu giải trình
15	Sở Tài chính (Công văn số 1872/STC-LNS ngày 28/5/2021)	Về ban hành Nghị quyết Quy định mức thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí của cơ sở giáo dục công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum. 1.Về cơ sở pháp lý: Căn cứ quy định tại khoản 3[(1)] Điều 7; khoản 2[(2)] Điều 18 Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ *Quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập*; Căn cứ danh mục các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Kon Tum đã được HĐND tỉnh ban hành tại Nghị quyết số 78/2020/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2020 Quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Căn cứ các quy định tại các Văn bản nêu trên, căn cứ tình hình thực tế hiện nay đã và đang thực hiện ở các cơ sở giáo dục trường học trên địa bàn các huyện, thành phố, ở các xã, phường, thị trấn; đồng thời có xem xét mặt bằng khung mức thu ở các	-Tiếp thu. Quá trình xây dựng NQ mức thu Sở GDĐT triển khai xây dựng từ cơ sở các địa bàn trong toàn tỉnh, tham khảo Nghị quyết của các tỉnh đã ban hành (Nghệ An, Bắc Giang …), để xây dựng mức thu tối đa phù hợp (có thuyết minh từng mức thu).

[(1)] "Mức thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí đáp ứng nhu cầu người học của cơ sở giáo dục được thực hiện theo nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh trên cơ sở đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương."

[(2)] "Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm đề nghị Hội đồng nhân dân cấp tỉnh xem xét, **phê duyệt mức thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục** ngoài học phí của cơ sở giáo dục; có cơ chế, chính sách khuyến khích, khen thưởng các tổ chức, cá nhân tại địa phương phối hợp với các cơ sở giáo dục công lập theo thẩm quyền quản lý trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục theo quy định của pháp luật."

TT	Các đơn vị góp ý kiến theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo (CV số 832/SGDĐT-KHTC ngày 21/5/2021)	Nội dung góp ý	
		Ý kiến đề nghị	Nội dung Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp thu giải trình
		Tỉnh có điều kiện kinh tế-xã hội tương đồng ..., **đề nghị** Sở Giáo dục và Đào tạo chủ động xây dựng Nghị quyết trình cấp có thẩm quyền ban hành làm cơ sở cho các cơ sở trường học triển khai thực hiện được thuận lợi, đảm bảo đồng bộ, thống nhất trong quá trình áp dụng thực hiện tại địa phương. 2. Về nguyên tắc xây dựng các nội dung cơ bản của Nghị quyết: - Dự thảo Nghị quyết Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng với danh mục các khoản thu có quy định mức trần (Phụ lục 1), và không quy định mức trần (Phụ lục 2). Trong đó, tại Phụ lục 1 quy định mức trần được xây dựng **mức thu tối đa;** Xét điều kiện thực tế hiện nay, để thuận lợi cho các cơ sở trường học xây dựng mức thu áp dụng phù hợp với điều kiện, đặc điểm của từng vùng, khu vực; Sở Tài chính thống nhất với việc xây dựng mức thu theo phương án này; Tuy nhiên đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo rà soát, biên tập nội dung các khoản thu theo **mức thu tối đa không quá.** - Dự thảo nội dung tại khoản 2 Điều 2 Đối tượng áp dụng: *"Các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập có **đề án tự chủ** được cấp có thẩm quyền phê duyệt thì thực hiện mức thu theo đề án được duyệt".* Qua rà soát, Sở Tài chính chưa thấy quy định Văn bản hướng dẫn đối với nội dung dự thảo tại khoản 2 Điều 2 nêu trên, chỉ thấy cấp thẩm quyền quy	-Tiếp thu, biên tập nội dung dự thảo NQ. -Tiếp thu, không đưa nội dung này vào dự thảo NQ.

TT	Các đơn vị góp ý kiến theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo (CV số 832/SGDĐT-KHTC ngày 21/5/2021)	Nội dung góp ý	
		Ý kiến đề nghị	Nội dung Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp thu giải trình
		định, hướng dẫn thực hiện cho các Cơ sở giáo dục dân lập, cơ sở giáo dục tư thục[3]. Hiện nay, các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực giáo dục xây dựng **phương án** tự chủ tài chính theo qui định tại Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính; Thông tư số 71/2006/TT-BTC ngày 09/8/2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ[4]. Đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo cập nhật nghiên cứu các quy định của cấp có thẩm quyền để thuyết minh bổ sung cơ sở các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập có **đề án tự chủ** được cấp có thẩm quyền phê duyệt thì thực hiện mức thu theo đề án được duyệt để ban hành Nghị quyết cho chặt chẽ, đúng quy định. - Dự thảo Nghị quyết ban hành theo 02 phụ lục chi tiết tên gọi từng khoản thu: Đề nghị đơn vị rà soát, biên tập nội dung tên gọi các khoản thu đầy đủ như Nghị quyết số 78/2020/NQ-HĐND hoặc chuẩn hóa tên gọi các khoản thu được Trung ương quy định cụ thể; đồng thời có thuyết minh, trích dẫn, ghi chú việc xác lập tên gọi các khoản thu này tại các văn bản của cơ quan thẩm quyền để các cơ quan thẩm định được rõ và thống nhất	-Tiếp thu ý kiến, Sở GDĐT bổ sung Phụ lục 2 tiếp thu, giải trình về tên gọi khoản thu trong dự thảo này so với tên gọi trong Nghị quyết số 78/2020/NQ-HĐND.

[3] quy định tại mục d khoản 6 Điều 99 Luật Giáo dục 2019: **"**d) Cơ sở giáo dục dân lập, cơ sở giáo dục tư thục được quyền chủ động xây dựng mức thu học phí và các dịch vụ khác bảo đảm bù đắp chi phí và có tích lũy hợp lý. Thực hiện công khai chi phí của dịch vụ giáo dục, đào tạo và mức thu theo cam kết **trong đề án thành lập trường**, công khai cho từng khóa học, cấp học, năm học theo quy định của pháp luật.";

[4] Trong đó có qui định được chuyển đổi theo các loại hình tự chủ

TT	Các đơn vị góp ý kiến theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo (CV số 832/SGDĐT-KHTC ngày 21/5/2021)	Nội dung góp ý	
		Ý kiến đề nghị	**Nội dung Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp thu giải trình**
		trước khi trình UBND-HĐND tỉnh xem xét phê chuẩn Nghị quyết *(Ví dụ: Dự thảo Nghị quyết xây dựng: Thu dịch vụ trong giữ trẻ ngoài giờ; Thu dịch vụ trong giữ trẻ các ngày nghỉ. Đối với khoản thu này, Nghị quyết số 78/2020/NQ-HĐND quy định: Gửi trẻ mầm non ngoài giờ chính khóa, ngày thứ Bảy hoặc trong thời gian nghỉ hè; Thu dịch vụ bán trú theo dự thảo Nghị quyết, đề nghị biên tập đầy đủ: Thu tổ chức, phục vụ bán trú cho học sinh; ...).* Trong trường hợp để thuận lợi cho quá trình thực hiện hoặc yêu cầu thực tiễn cần điều chỉnh lại từ ngữ tên gọi của từng khoản thu, đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo có thuyết minh cụ thể lý do điều chỉnh, sửa đổi tên gọi tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét để thực hiện. 3. Một số quy định hiện nay liên quan đến nội dung Sở Giáo dục và Đào tạo dự thảo tại Nghị quyết Quy định mức thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí của cơ sở giáo dục công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum. - Đối với khoản thu: Thu dịch vụ bán trú (không bao gồm tiền ăn, nước uống). Đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo cập nhật, nghiên cứu thuyết minh bổ sung **nguyên tắc, đối tượng áp dụng** khoản thu này đối với các Trường[(5)] đã được hỗ trợ kinh phí thuê khoán người nấu ăn: Hỗ	-Tiếp thu. Trong phạm vi của Nghị quyết, Sở GDĐT bổ sung vào phần "Đối tượng áp dụng" (nội dung: Không áp dụng thu để thuê khoán người nấu ăn cho học sinh trong các cơ sở giáo dục công lập đã được ngân sách Nhà nước hỗ trợ theo quy định tại các văn

[(5)] Qua nắm thông tin một số Trường thuộc phân cấp quản lý của các huyện, thành phố: Hiện nay, các Trường tổ chức nấu ăn bán trú tại Trường cho 02 dạng đối tượng: 1 dạng đối tượng phụ huynh học sinh chi trả dịch vụ bán trú (chi phí thuê khoán nấu ăn, chất đốt, phục vụ nhà bếp....); 01 dạng đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ kinh phí thuê khoán nấu ăn quy định tại Nghị định số 105/2020/NĐ-CP, Nghị định số 116/2016/NĐ-CP, và theo đó nhà Trường không thu dịch vụ bán trú; Qua rà soát hiện nay, Trung ương chưa có chính sách quy định miễn, giảm thu dịch vụ bán trú cho học sinh.

TT	Các đơn vị góp ý kiến theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo (CV số 832/SGDĐT-KHTC ngày 21/5/2021)	Nội dung góp ý	
		Ý kiến đề nghị	Nội dung Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp thu giải trình
		trợ kinh phí thuê khoán nấu ăn quy định tại Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non; Nghị quyết số 31/2020/NQ-HĐND ngày 13/07/2020 của HĐND tỉnh Quy định cụ thể khoảng cách và địa bàn để xác định học sinh không thể đến trường và trở về nhà trong ngày; quy định cụ thể tỷ lệ khoán kinh phí phục vụ việc nấu ăn cho học sinh trên địa bàn tỉnh Kon Tum, cho học sinh trong trường phổ thông dân tộc bán trú, trường phổ thông có tổ chức nấu ăn tập trung cho học sinh là đối tượng hưởng chính sách theo quy định tại Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn, bản đặc biệt khó khăn. Đồng thời, nghiên cứu đề xuất thêm, trường hợp các Trường công lập thực hiện thu dịch vụ bán trú theo quy định tại Nghị quyết này khi ban hành, thì phần kinh phí ngân sách hỗ trợ cho các Trường để phục vụ các dịch vụ cho học sinh được xử lý như thế nào?, phương thức triển khai cụ thể tại các Trường sao cho không bị trùng khoản tiền dịch vụ phải thu của cha, mẹ hoặc người giám hộ học sinh được hưởng chế độ hỗ trợ bán trú và học sinh không được hưởng chế độ bán trú cùng học chung trong một Trường. -Tại Phụ lục 2: Các khoản thu không quy định mức trần có bao gồm khoản thu: Dịch vụ đưa đón trẻ; và dịch vụ thu các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, hoạt động trãi nghiệm, trãi nghiệm sáng tạo, hướng nghiệp đối với trẻ mầm non (ngoài giờ học chính khóa) ?	bản: Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non; Nghị quyết số 31/2020/NQ-HĐND ngày 13/07/2020 của HĐND tỉnh Quy định cụ thể khoảng cách và địa bàn để xác định học sinh không thể đến trường và trở về nhà trong ngày; quy định cụ thể tỷ lệ khoán kinh phí phục vụ việc nấu ăn cho học sinh trên địa bàn tỉnh Kon Tum, cho học sinh trong trường phổ thông dân tộc bán trú, trường phổ thông có tổ chức nấu ăn tập trung cho học sinh là đối tượng hưởng chính sách theo quy định tại Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn, bản đặc biệt khó khăn). Đối với các nội dung không thuộc phạm vi NQ quy định, Sở GDĐT tiếp thu ý kiến Sở TC, khi NQ được ban hành sẽ tham mưu triển khai thực hiện đảm bảo quy định của Nhà nước. -Sở GDĐT giải trình như sau: các dịch vụ bán trú và dịch vụ giáo dục mầm non ngoài giờ (được cụ thể thành Thu dịch vụ trông giữ trẻ ngoài giờ và Thu dịch vụ trông giữ trẻ các ngày nghỉ) đã được dự thảo mức thu tối đa.

TT	Các đơn vị góp ý kiến theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo (CV số 832/SGDĐT-KHTC ngày 21/5/2021)	Nội dung góp ý	
		Ý kiến đề nghị	**Nội dung Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp thu giải trình**
		Tuy nhiên đối với danh mục 02 khoản thu nêu trên, tại Điều 6 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 8 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ Quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non. Trong đó quy định: *3. Cơ sở giáo dục mầm non công lập được thực hiện một số dịch vụ sự nghiệp công không sử dụng ngân sách nhà nước bao gồm: dịch vụ bán trú,* ***dịch vụ giáo dục mầm non ngoài giờ, dịch vụ đưa đón trẻ.*** *Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, xây dựng danh mục dịch vụ, định mức kinh tế - kỹ thuật, quy định khung giá và* ***mức giá dịch vụ cụ thể trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định, làm cơ sở triển khai thực hiện."*** Đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo cập nhật, nghiên cứu để tham mưu ban hành theo quy định. - Nghị quyết Quy định mức thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục có thời gian áp dụng nhiều năm; Theo đó, đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo nghiên cứu thêm trong quá trình xây dựng khung mức thu cần tính toán và dự kiến được khung mức thu được điều chỉnh với tỷ lệ tương ứng khi Nhà nước điều chỉnh tăng mức tiền lương cơ sở, hoặc điều chỉnh khung lương (mức lương tối thiểu vùng) của Chính phủ hoặc tỷ lệ trượt giá hàng năm được cơ quan thẩm quyền công bố cho phù hợp với điều kiện thực tế.	Riêng dịch vụ đưa đón trẻ đề xuất đưa vào thu thỏa thuận vì: Các cơ sở GD mầm non công lập hiện nay thiếu điều kiện để tổ chức dịch vụ với tư cách là chủ thể (không có xe đưa đón); khi cha mẹ trẻ có nhu cầu đưa đón, nhà trường sẽ làm việc với đơn vị kinh doanh loại hình dịch vụ này để thỏa thuận. -Tiếp thu, bổ sung nội dung vào dự thảo.
16	Sở Tư pháp (Công văn số 694/STP-XDKTr&TDTHPL ngày 28/5/2021)	**1. Sự cần thiết ban hành:** Tại khoản 2 Điều 18 Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/03/2021 của Chính phủ	

TT	Các đơn vị góp ý kiến theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo (CV số 832/SGDĐT-KHTC ngày 21/5/2021)	Nội dung góp ý	
		Ý kiến đề nghị	**Nội dung Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp thu giải trình**
		quy định việc quản lý trong cở giáo dục công lập và cơ sở giáo dục phổ thông công lập quy định: "*Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm đề nghị Hội đồng nhân dân cấp tỉnh xem xét, phê duyệt mức thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí của cơ sở giáo dục*". Căn cứ quy định nêu trên, Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết phê duyệt mức thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí của cơ sở giáo dục công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum là cần thiết, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.	
		2. Các ý kiến tham gia cụ thể:	
		2.1. Căn cứ pháp lý ban hành văn bản: Đề nghị cơ quan soạn thảo sắp xếp lại các căn cứ pháp lý theo thứ tự các văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn.	-Tiếp thu, sắp xếp lại các văn bản phần căn cứ.
		2.2. Về tên gọi dự thảo Nghị quyết: Đề nghị biên tập lại như sau cho phù hợp với khoản 2 Điều 18 Nghị định số 24/2021/NĐ-CP: "*Phê duyệt mức thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí của cơ sở giáo dục công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum*". Khi điều chỉnh lại tên gọi dự thảo như trên, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xem xét, chỉnh lý Điều 1 dự thảo cho thống nhất.	-Tiếp thu ý kiến. Căn cứ khoản 2 Điều 18 Nghị định số 24/2021/NĐ-CP, Sở GDĐT sẽ tham mưu UBND tỉnh xây dựng "*mức thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí của cơ sở giáo dục công lập thuộc trên địa bàn tỉnh*" trình HĐND tỉnh **Phê duyệt** (HĐND tỉnh không quy định trực tiếp các mức thu).
		2.3. Về đối tượng áp dụng: Để đảm bảo tính bao quát, đầy đủ, phù hợp với quy định tại	-Tiếp thu, biên tập lại đối tượng áp dụng.

TT	Các đơn vị góp ý kiến theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo (CV số 832/SGDĐT-KHTC ngày 21/5/2021)	Nội dung góp ý	
		Ý kiến đề nghị	Nội dung Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp thu giải trình
		Điều 2 Nghị định số 24/2021/NĐ-CP, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xem xét biên tập lại khoản 1 Điều 2 dự thảo theo hướng sau: "*Nghị quyết này áp dụng đối với nhà trẻ, nhóm trẻ độc lập, trường mẫu giáo, lớp mẫu giáo độc lập, trường mầm non, lớp mầm non độc lập công lập (sau đây gọi chung là cơ sở giáo dục mầm non); trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học công lập (sau đây gọi chung là cơ sở giáo dục phổ thông); cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan*". 2.4. Qua đối chiếu Luật giá và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật giá; Nghị định số 24/2021/NĐ-CP, Sở Tư pháp chưa thấy quy định của pháp luật giao Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định giá tối đa đối với giá dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục tại cơ sở giáo dục, đào tạo của Nhà nước. Vì vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo giải trình, làm rõ việc tham mưu trình Hội đồng nhân dân quy định mức thu tối đa với các mức thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí (*Phụ lục 1*); làm rõ thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh trong việc giao cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông được thỏa thuận với cha mẹ học sinh về một số khoản thu mà theo quy định của pháp luật được Nhà nước định giá (*Phụ lục 2*).	-Sở GDĐT giải trình như sau: "Mức thu" thể hiện trong thực tế ở các loại sau: mức thu cụ thể, mức thu tối đa, mức thu tối thiểu, khung mức thu. Trong quá trình nghiên cứu xây dựng dự thảo NQ mức thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí, cơ quan soạn thảo chưa thấy quy định của pháp luật giao Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định rõ mức thu cụ thể, hoặc mức thu tối đa, hoặc mức thu tối thiểu, hoặc khung mức thu. Thực tế thời gian qua, các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập là không bắt buộc (tự nguyện tham gia và tự nguyện đóng góp). Mức thu phụ thuộc vào điều kiện thực tế của từng địa phương, từng trường nên có biên độ dao động rất lớn. Để Nghị quyết ban hành triển khai được trong thực tế, không gây ra sự xáo trộn, không ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của các đơn vị, Sở GDĐT đề xuất mức thu tối đa các khoản thu (Phụ lục 1), trên cơ sở đó các cơ sở giáo dục xây dựng dự toán thu-chi để thỏa thuận với cha mẹ học sinh mức thu cụ thể (theo quy định tại Khoản 7 Điều 1 Nghị định số

TT	Các đơn vị góp ý kiến theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo (CV số 832/SGDĐT-KHTC ngày 21/5/2021)	Nội dung góp ý	
		Ý kiến đề nghị	Nội dung Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp thu giải trình
			149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá *"5.Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có thẩm quyền thực hiện quy định giá cụ thể hàng hóa, dịch vụ mà Nhà nước quy định khung giá, giá tối đa, giá tối thiểu theo quy định của Nghị định này và pháp luật có liên quan".)* . Trong văn bản góp ý của Sở Tài chính cũng đã thống nhất với việc xây dựng mức thu theo phương án này. Mặt khác, tham khảo các tỉnh đã ban hành Nghị quyết về mức thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục (Nghệ An, Bắc Giang, Thái Bình), đều ban hành mức thu tối đa một số khoản thu.
		2.5. Đối với các mức thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí: Đề nghị cơ quan soạn thảo phối hợp với các cơ quan có liên quan căn cứ tình hình thực tiễn tại địa phương để tham mưu trình Hội đồng nhân dân tỉnh quy định *(Sở Tư pháp không tham gia ý kiến đối với nội dung này).* Đối với các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí, đề nghị cơ quan soạn thảo căn cứ Nghị quyết số 78/2020/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum "*Quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum*" để xây dựng, trình phê duyệt.	-Tiếp thu ý kiến, Sở GDĐT bổ sung Phụ lục 2 tiếp thu, giải trình về tên gọi khoản thu trong dự thảo này so với tên gọi trong Nghị quyết số 78/2020/NQ-HĐND.
		2.6. Đối với các phụ lục ban hành kèm theo dự thảo Nghị quyết đề nghị cơ quan soạn	-Sở GDĐT giải trình: do có nhiều mức thu ở nhiều bậc học, nếu đưa các mức thu từ phụ lục vào trực tiếp

TT	Các đơn vị góp ý kiến theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo (CV số 832/SGDĐT-KHTC ngày 21/5/2021)	Nội dung góp ý	
		Ý kiến đề nghị	**Nội dung Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp thu giải trình**
		thảo tham mưu quy định theo hướng quy định trực tiếp tại Nghị quyết mà không ban hành các phụ lục kèm theo. 2.7. Về thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản: Đề nghị cơ quan soạn thảo căn cứ theo quy định về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản quy phạm pháp luật được quy định tại Chương V, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật *(sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ)* và Mẫu số 16, Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP để soạn thảo, trình bày văn bản theo đúng quy định. 2.8. Đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với cơ quan có liên quan đăng tải toàn văn dự thảo và các tài liệu khác có liên quan trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh để tiếp tục lấy ý kiến đối với dự thảo theo đúng quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật *(Lưu ý: việc đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh không thực hiện nếu văn bản có nội dung thuộc bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước)*. Trên cơ sở các ý kiến tham gia, đề nghị cơ quan soạn thảo tiếp thu, thực hiện việc giải trình đối với các ý kiến không được tiếp thu, hoàn thiện dự thảo và gửi lại Sở Tư pháp để lấy ý kiến thẩm định theo đúng quy định.	trong NQ thì không thuận lợi trong việc trình bày theo hệ thống, do đó đề nghị trình bày ở phần phụ lục (khổ ngang) để có hệ thống, dễ đọc. -Tiếp thu. -Tiếp thu.